TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2017/HSST
Ngày: 29/6/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

*** Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Hữu Hiệu

- Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai và bà Hoàng Thị Thu Thảo

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Việt - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Như Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2017/HSST ngày 12/6/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1976

Nơi ĐKHKTT: Thôn K, xã V, thị xã C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; con ông Nguyễn Văn P và bà Vũ Thị M; có vợ là Hoàng Thị H và hai con; tiền sự: Không; bị cáo có một tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 66/2015/HSST ngày 17/11/2015, Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo T 27 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/12/2016; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/4/2017, tạm giam từ ngày 12/4/2017 tại Trại tạm giam K - Hải Dương; có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 9 giờ ngày 10/4/2017, Nguyễn Văn T đi xe bus đến khu vực huyện A, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroin với giá 160.000 đồng. T mang gói ma túy về chia thành hai gói nhỏ, một gói cất giấu tại gầm bàn uống nước, một gói mang cất giấu tại bờ tường gạch nhà anh Vũ Đức N giáp ranh nhà bị cáo. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Đặng Đức H, sinh năm 1976, trú tại: Khu dân cư T, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương đến gặp T. H hỏi "ông để cho tôi một cái" đồng thời đưa cho T 150.000 đồng. T hiểu ý H hỏi mua ma túy nên cầm tiền và đi vào nhà lấy một gói ma túy Heroin đưa cho H. Khi H cầm gói ma túy thì bị lực lượng Công an

thị xã C bắt quả tang. Thu giữ trên tay phải của H một gói nilon màu đen, bên trong có một gói giấy màu trắng chứa chất bột dạng cục màu trắng; thu giữ trong lòng bàn tay phải của T số tiền 150.000đồng. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T, cơ quan điều tra thu giữ tại tường gạch nhà anh Vũ Văn N giáp ranh với nhà bị cáo T một gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục, màu trắng. T khai nhận cất giấu gói ma túy để bán cho những người nghiện.

Tại bản Kết luận giám định số 1773/C54(TT2) ngày 29/4/2017, Viện khoa học hình sự, Tổng cục cảnh sát, Bộ công an kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong một gói giấy bạc màu trắng (Phong bì có chữ ký của Nguyễn Văn T) gửi giám định có trọng lượng 0,075gam, có Heroin, hàm lượng 61,4%. Chất bột dạng cục màu trắng trong một gói giấy màu trắng (Phong bì có chữ ký của Đặng Đức H) gửi giám định có trọng lượng 0,040gam, có Heroin, hàm lượng 61,2%.

Tại cáo trạng số 32/VKS - HS ngày 31/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Mua trái phép chất ma tuý". Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giám, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo T từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/4/2017; về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 5.000.000đồng sung quỹ Nhà nước; về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định, tịch thu của Nguyễn Văn T số tiền 150.000đồng sung quỹ Nhà nước; về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét; phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/4/2017 tại nhà của Nguyễn Văn T, thôn K, xã V, thị xã C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn T có hành vi bán trái phép cho Đặng Đức H 0,040gam chất bột dạng cục chứa 0,024 gam tinh chất Heroin thu 150.000đồng và cất giấu 0,075 gam chất bột dạng cục chứa 0,046 gam tinh chất Heroin có mục đích để bán kiếm lời. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT: 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc bán trái phép chất ma túy bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tổng trọng lượng tinh chất ma túy Heroin bị cáo bán cho Đặng Đức H và tàng trữ mục đích để bán là 0,07 gam. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 66/2015/HSST ngày 17/11/2015, Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo T 27 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/12/2016, chưa được xóa án tích lại phạm tội do cố ý, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo đã phải chấp hành hình phạt tù về tội phạm ma túy nay lại tiếp tục phạm tội về ma túy, thể hiện ý thức coi thường pháp luật; ngoài tiền án đã nêu, năm 2002 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 18 tháng tù về tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự (đã được xóa án tích) nên xác định bị cáo có nhân thân không tốt.

Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử thấy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Số ma túy thu giữ được trong vụ án do cơ quan giám định hoàn lại là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy; số tiền 150.000đồng thu giữ của bị cáo là tiền bị cáo có được từ việc bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T tại khu vực huyện A, thành phố Hải Phòng, Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ và không đặt ra hình thức xử lý nên không xét.

Hành vi mua ma túy về sử dụng của Đặng Đức H không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Trưởng công an thị xã C đã quyết định xử phạt hành chính đối với H nên không xét.

Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giám, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giám, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/4/2017.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn T 5.000.000đồng sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự, sau khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự có quyết định thi hành án, nếu bị cáo không thi hành khoản tiền phạt nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Mức lãi suất được xác định theo Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy do cơ quan giám định hoàn lại và vỏ bao mẫu đựng trong phong bì niêm phong số 1773/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự. Tịch thu của bị cáo T 150.000đồng sung quỹ Nhà nước (Toàn bộ các vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/6/2017 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C và Công an thị xã C).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Chí Linh;
- Công an thị xã Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Hữu Hiệu